

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày: 31-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Xoan.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Ngân; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 31/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/HSST ngày 12/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-HS ngày 17/5/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tou Prong Tr**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh năm 1989 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: thôn KrC, KĐ, Đơn Dương, Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K'ho; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông K'Ly, sinh năm 1962 và con bà Ma Chuông, sinh năm 1962, hiện ở tại thôn KrC, KĐ, Đơn Dương; Chị, em ruột: Có 02 người, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1996. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Ma Y, sinh năm 1991, hiện ở Tổ 19, thị trấn Liên Nghĩa, Đức Trọng, Lâm Đồng; Con: có 02 người, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại thôn KrC, KĐ, Đơn Dương. Có mặt.

- Bị hại: ông Nguyễn Minh H. Sinh năm 1975; Nơi cư trú: thôn KrG 2, KĐ, Đơn Dương, Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người làm chứng*: anh Phan Hồng L. Sinh năm 1996; Nơi cư trú: xã Tu Tra, Đơn Dương, Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12h00' ngày 08/3/2021, Tou Prong Tr đi từ huyện Đức Trọng về nhà bố mẹ ở thôn KrC, KĐ chơi nhưng không có ai ở nhà nên Tr đi về lại huyện Đức Trọng. Trên đường đi về Tr đi ngang qua nhà ông Nguyễn Minh H ở thôn KrG 2, KĐ thì nhìn thấy có 01 lồng chim cu đất treo trong sân nhà và không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp. Thực hiện ý định trên Tr trèo tường qua hàng rào sắt đi vào trong sân rồi lấy 01 lồng chim bằng kim loại, bên trong có 01 con chim cu đất (cu gáy) màu lông nâu xám. Sau khi lấy được chim Tr mang chim đến khu vực đồi ở xã Tu Tra để bẫy chim cu. Đến chiều cùng ngày Tr xách lồng chim cu đến nhà Phan Hồng L ở xã Tu Tra bán cho L được 700.000đ lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến ngày 11/3/2021 hành vi của Tou Prong Tr bị phát hiện và bắt giữ. (BL 50-67)

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/2021/KL/HĐĐGTS ngày 12/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đơn Dương, xác định: Giá trị tài sản là 01 con chim cu đất tại thời điểm bị xâm hại 4.000.000đ và giá trị của 01 lồng bẫy tại thời điểm bị xâm hại là 600.000đ.

Như vậy, tổng giá trị tài sản Tou Prong Tr trộm cắp của ông Nguyễn Minh H trị giá 4.600.000đ.

Cáo trạng số 31/CT-VKS-ĐD ngày 11/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị cáo Tou Prong Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Tou Prong Tr mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Bị cáo Tou Prong Tr không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận lợi dụng lúc gia đình ông Nguyễn Minh H đi làm không có ai ở nhà nên Tr đã trộm 01 lồng chim bằng kim loại, bên trong có 01 con chim cu đất. Sau đó đem bán cho anh Phan Hồng L lấy số tiền 700.000đ để tiêu xài cá nhân như cáo trạng nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 08/3/2021, tại thôn KrC, KĐ, Đơn Dương, Lâm Đồng. Tou Prong Tr đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Minh H là 01 lồng chim bằng kim loại, bên trong có 01 con chim cu đất, tổng giá trị là 4.600.000đ. Sau đó đem bán cho anh Phan Hồng L lấy số tiền 700.000đ để tiêu xài cá nhân.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị là 4.600.000đ nêu trên của Tou Prong Tr đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên vẫn thực hiện. Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có mức án tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là lao động chính trong gia đình nên cần áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị can.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, có nơi cư trú ổn định, bị cáo có khả năng tự cải tạo. Do đó, không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, áp

dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương theo dõi giáo dục cũng đảm bảo răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đơn Dương đã tạm giữ và trả lại 01 con chim cu đất và 01 lồng bẫy cho ông Nguyễn Minh H. Sau khi nhận lại tài sản ông H không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không đề cập đến.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 700.000đ anh Phan Hồng L mua chim của Tr, hiện Tr đã bồi thường cho anh L số tiền 700.000đ. Sau khi nhận số tiền trên anh L không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không đề cập đến.

[7] Đối với Phan Hồng L là người mua chim cu đất và lồng chim của Tou Prong Tr. Tuy nhiên L không biết tài sản trên là do Tr trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với L.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tou Prong Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tou Prong Tr 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Tou Prong Tr cho Ủy ban nhân dân xã KĐ, Đơn Dương, Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Tou Prong Tr phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp Tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án Đơn Dương;
- Bị cáo; NCQL NVLQ;
- Lưu: HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng